

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 16 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 11229-1:2015 Thép tấm và thép băng rộng giới hạn chảy cao
ISO 4950-1:1995 - Phần 1: Yêu cầu chung
WITH AMENDMENT 1:2003
2. TCVN 11229-2:2015 Thép tấm và thép băng rộng giới hạn chảy cao
ISO 4950-2:1995 - Phần 2: Thép tấm và thép băng rộng được
WITH AMENDMENT cung cấp ở trạng thái thường hóa hoặc cán
1:2003 có kiểm soát
3. TCVN 11229-3:2015 Thép tấm và thép băng rộng giới hạn chảy cao
ISO 4950-3:1995 - Phần 3: Thép tấm và thép băng rộng được
WITH AMENDMENT cung cấp ở trạng thái xử lý nhiệt (tôi + ram)
1:2003
4. TCVN 11230:2015 Thép lá cacbon cán nóng theo thành phần hóa
ISO 10384:2012 học
5. TCVN 11231:2015 Thép lá cacbon cán nóng và cán nguội mạ kẽm
ISO 5002:2013 điện phân chất lượng thương mại và dập vuốt
6. TCVN 11232 :2015 Thép lá cán nóng giới hạn chảy cao và
ISO 5951:2013 tạo hình tốt
7. TCVN 11233-1:2015 Thép tấm và thép băng rộng giới hạn chảy cao
ISO 6930-1:2001 dùng cho tạo hình nguội - Phần 1: Điều kiện
cung cấp đối với thép cán cơ nhiệt

- | | | |
|-----|--|--|
| 8. | TCVN 11233-2:2015
ISO 6930-2:2004 | Thép tấm và thép băng rộng giới hạn chảy cao dùng cho tạo hình nguội - Phần 2: Điều kiện cung cấp đối với thép thường hóa, thép cán thường hóa và thép cán |
| 9. | TCVN 11234-1:2015
ISO 4951-1:2001 | Thép thanh và thép hình giới hạn chảy cao - Phần 1: Yêu cầu chung khi cung cấp |
| 10. | TCVN 11234-2:2015
ISO 4951-2:2001 | Thép thanh và thép hình giới hạn chảy cao - Phần 2: Điều kiện cung cấp đối với thép thường hóa, thép cán thường hóa và thép cán |
| 11. | TCVN 11234-3:2015
ISO 4951-3:2001 | Thép thanh và thép hình giới hạn chảy cao - Phần 3: Điều kiện cung cấp đối với thép cán cơ nhiệt |
| 12. | TCVN 11235 -1:2015
ISO 16120-1:2011 | Thép thanh cuộn không hợp kim để chế tạo dây - Phần 1: Yêu cầu chung |
| 13. | TCVN 11235-2:2015
ISO 16120-2:2011 | Thép thanh cuộn không hợp kim để chế tạo dây - Phần 2: Yêu cầu riêng đối với thép thanh cuộn thông dụng |
| 14. | TCVN 11235-3:2015
ISO 16120-3:2011 | Thép thanh cuộn không hợp kim để chế tạo dây - Phần 3: Yêu cầu riêng đối với thép thanh cuộn sôi và nửa lạnh có hàm lượng cacbon thấp |
| 15. | TCVN 11235 -4:2015
ISO 16120-4:2011 | Thép thanh cuộn không hợp kim để chế tạo dây - Phần 4: Yêu cầu riêng đối với thép thanh cuộn dùng cho các ứng dụng đặc biệt |
| 16. | TCVN 11236 :2015
ISO 10474:2013 | Thép và sản phẩm thép - Tài liệu kiểm tra |

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Việt Thanh